

Số: **749**/ĐHTN-PCTĐ
“V/v tổng kết công tác thi đua, khen
thưởng năm học 2020-2021”

Thái Nguyên, ngày **10** tháng **5** năm 2021

Kính gửi:

- Các đơn vị thành viên;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc;
- Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật;
- Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai.

Thực hiện Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục; Công văn số 3106/BGDĐT-TĐKT ngày 17/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện một số quy định của Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ GDĐT; Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ GDĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020-2021 của ngành Giáo dục. Giám đốc Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) đề nghị các đơn vị tiến hành tổng kết công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT) năm học 2020-2021 như sau:

I. Cơ sở pháp lý

1. Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013.
2. Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật thi đua, khen thưởng.
3. Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017; Thông tư 05/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 bãi bỏ Khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019.
4. Thông tư 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.
5. Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ GDĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020-2021 của ngành Giáo dục.
6. Công văn số 3106/BGDĐT-TĐKT ngày 17/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện một số quy định của Thông tư số 21/TT-BGDĐT hướng dẫn công tác TĐKT ngành Giáo dục.



7. Công văn số 32/BGDĐT-TĐKT ngày 06/01/2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn tổ chức hoạt động, bình xét thi đua, khen thưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng Sư phạm.

8. Kế hoạch số 871/KH-BGDĐT ngày 20/8/2019 của Bộ GDĐT Triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” trong ngành Giáo dục giai đoạn 2019-2025.

9. Kế hoạch 1374/KH-BGDĐT ngày 02/11/2020 của Bộ GDĐT Thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025.

10. Các quy định và văn bản hướng dẫn về công tác TĐKT của ĐHTN.

II. Nội dung

1. Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ về GDĐT, đặc biệt là hoàn thiện cơ chế, chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT.

2. Phổ biến rộng rãi những quy định, văn bản về công tác TĐKT của Nhà nước, Bộ GDĐT, tỉnh Thái Nguyên và ĐHTN đến toàn thể CBVC, NLD trong ĐHTN.

3. Tăng cường công tác phối hợp giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể các cấp trong việc tổ chức các phong trào thi đua năm học 2020-2021 của đơn vị gắn với việc thực hiện các phong trào thi đua của ngành Giáo dục, tỉnh Thái Nguyên và ĐHTN phát động.

4. Triển khai thực hiện tốt Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025, lồng ghép với thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” trong ngành Giáo dục giai đoạn 2019-2025.

III. Tổng kết và bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021

1. Một số điểm mới trong việc thực hiện xét thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021

1.1. Tại Thông tư 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đã bãi bỏ việc ủy quyền cho Giám đốc ĐHTN công nhận danh hiệu thi đua “Tập thể lao động xuất sắc” đối với các tập thể thuộc phạm vi quản lý; đồng thời quy định rõ về thẩm quyền của thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân và thủ trưởng đơn vị không có tư cách pháp nhân trong việc quyết định và đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý; bãi bỏ quy định về một số thành tích được tính thay thế tiêu chuẩn sáng kiến cấp Bộ, cấp cơ sở.

1.2. Về thẩm quyền công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

- Từ năm học 2020-2021, để có căn cứ xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc” theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; các tập thể được đánh giá, xếp loại theo 02 mức: “Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá, xếp loại các tập thể, đơn vị hoàn thiện hồ sơ, trình ĐHTN danh sách đề nghị Bộ GDĐT công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

1.3. Việc đề nghị xét tặng cờ thi đua của Bộ GDĐT cho các tập thể nhỏ

ĐHTN quy định số lượng các tập thể nhỏ đề nghị xét tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” năm học 2020 – 2021 như sau:

a) Các tập thể nhỏ thuộc Trường Đại học Sư phạm, Trường Đại học Nông Lâm, Trường Đại học Y – Dược, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp: 02 cờ/trường.

b) Các tập thể nhỏ thuộc Trường Đại Khoa học, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Trường Cao đẳng Kinh tế – Kỹ thuật: 01 cờ/trường

c) Các đơn vị thuộc, trực thuộc ĐHTN:

- Phân hiệu ĐHTN tại Lào Cai, Trường Ngoại ngữ, Khoa Quốc tế, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trung tâm Học liệu và CNTT, Nhà xuất bản ĐHTN: 01 cờ.

- Các ban chức năng và tương đương, trung tâm: 01 cờ.

1.4. Về công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (NCKH)

a) Về công nhận sáng kiến cấp cơ sở

Thủ trưởng các đơn vị có tư cách pháp nhân quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở cho cán bộ viên chức, người lao động (CBVC, NLD) thuộc quyền quản lý trực tiếp trước khi thực hiện đánh giá, phân loại CBVC, NLD và bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học và nộp kết quả về ĐHTN.

b) Về công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp Bộ, cấp toàn quốc của sáng kiến

Các đơn vị gửi danh sách cá nhân có sáng kiến đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng (cấp Bộ hoặc cấp toàn quốc), tóm tắt nội dung

sáng kiến cùng với đơn yêu cầu công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến theo quy định tại Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về ĐHTN để tổng hợp, trình Bộ GDĐT.

c) Về việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, áp dụng cấp toàn quốc của các đề tài NCKH cấp Bộ để xét khen thưởng cấp Nhà nước

Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cần đáp ứng tiêu chí có đề tài NCKH cấp Bộ được công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp toàn quốc, các đơn vị gửi hồ sơ khen thưởng của cá nhân kèm theo toàn bộ Hồ sơ nghiệm thu đề tài của cấp có thẩm quyền về ĐHTN để tổng hợp, trình Bộ GDĐT (qua Vụ Thi đua – Khen thưởng).

2. Nội dung tổng kết và bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021

2.1. Các đơn vị thành viên, đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHTN căn cứ kế hoạch và nhiệm vụ năm học, định hướng mục tiêu phấn đấu để tổ chức đánh giá kết quả công tác TĐKT năm học 2020-2021, đề ra phương hướng nhiệm vụ năm học 2021-2022 (*Phụ lục 1*).

2.2. Tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021 cho các tập thể, cá nhân.

2.3. Tổ chức tự đánh giá và cho điểm tiêu chí thi đua cụm theo hướng dẫn tại Công văn số 32/BGDĐT-TĐKT ngày 06/01/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động bình xét thi đua, khen thưởng các đơn vị trực thuộc Bộ GDĐT và cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm; Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên thành lập.

2.4. Tổ chức tự đánh giá và cho điểm các tiêu chuẩn thi đua khối đào tạo theo “*Tiêu chuẩn đánh giá và xếp loại các đơn vị đào tạo năm học 2020-2021*” ban hành kèm theo Quyết định số 2616/QĐ-ĐHTN ngày 16/12/2020 của Giám đốc ĐHTN.

3. Tiêu chuẩn, quy trình xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

3.1. Tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cụ thể được thực hiện theo Luật thi đua, khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn công tác TĐKT ngành Giáo dục;

Công văn số 3106/BGDĐT- TĐKT ngày 17/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện một số quy định của Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020; các quy định về công tác TĐKT của ĐHTN và các đơn vị (*Phụ lục 2*).

3.2. Quy trình xét duyệt

a) Thời gian tính thành tích, sáng kiến khi bình xét thi đua năm học: Từ ngày 01/7 của năm trước đến ngày 01/7 của năm sau.

b) Các bước thực hiện như sau:

- *Bước 1:* Cá nhân, tập thể viết báo cáo thành tích; đối chiếu với tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, tự nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; trình bày báo cáo này trước đơn vị trực tiếp quản lý. Đơn vị quản lý nhận xét, đóng góp ý kiến, đánh giá, bỏ phiếu (hoặc biểu quyết) suy tôn và lập danh sách đề nghị cấp trên xét, duyệt danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tập thể, cá nhân.

- *Bước 2:* Hội đồng TĐKT cấp dưới cơ sở căn cứ vào báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân; biên bản họp của đơn vị quản lý trực tiếp, đối chiếu với tiêu chuẩn để bình xét, thảo luận, bỏ phiếu suy tôn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý và lập danh sách đề nghị Hội đồng TĐKT cấp cơ sở) xem xét, công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- *Bước 3:* Hội đồng TĐKT cấp cơ sở căn cứ vào Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở, Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng CBVC, NLĐ và biên bản họp, hồ sơ đề nghị của Hội đồng TĐKT cấp dưới cơ sở đối chiếu với tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng để tiến hành họp xét, bỏ phiếu suy tôn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Thông báo công khai kết quả họp (niêm yết và đăng trên website của đơn vị) trong thời gian 07 ngày làm việc trước khi trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- *Bước 4:* Căn cứ kết quả họp xét của Hội đồng TĐKT cấp cơ sở, Thủ trưởng đơn vị ra quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo thẩm quyền được phân cấp; lập hồ sơ đề nghị cấp trên xét duyệt các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng không thuộc thẩm quyền.

- *Bước 5:* Căn cứ vào hồ sơ đề nghị của Hội đồng TĐKT cấp cơ sở, Hội đồng TĐKT ĐHTN hoặc Ban Thường trực Hội đồng TĐKT ĐHTN tổ chức họp xét, bỏ phiếu suy tôn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân theo đề nghị của cấp có thẩm quyền; Thông báo công khai kết quả họp (niêm

yết và đăng trên website của ĐHTN) trong thời gian 07 ngày làm việc trước khi trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- *Bước 6:* Căn cứ kết quả họp của Hội đồng TĐKT hoặc Ban Thường trực Hội đồng TĐKT ĐHTN, Giám đốc ĐHTN ra quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền và lập hồ sơ trình cấp trên xét, công nhận hoặc đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng không thuộc thẩm quyền.

4. Thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng

4.1. Thủ tục, hồ sơ xác nhận sáng kiến cấp cơ sở và hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp Bộ, cấp toàn quốc của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cho cá nhân đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng từ cấp Bộ trở lên.

a) Hồ sơ xác nhận sáng kiến cấp cơ sở được gửi về ĐHTN, gồm: Quyết định công nhận hoặc Công văn xác nhận sáng kiến cấp cơ sở cho các cá nhân được đề nghị xét Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm học đề nghị khen thưởng) kèm theo danh sách sáng kiến cấp cơ sở (*Mẫu 01 - Phụ lục 3*).

b) Hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp Bộ, cấp toàn quốc của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học được gửi về ĐHTN, gồm:

- Công văn đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng (cấp Bộ hoặc cấp toàn quốc), tóm tắt nội dung sáng kiến của các cá nhân được đề nghị xét Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Huân chương các loại (năm học đề nghị khen thưởng) kèm theo danh sách (*Mẫu 02- Phụ lục 3*) cùng với đơn yêu cầu công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến (*Mẫu 03 - Phụ lục 3*).

- Minh chứng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

4.2. Thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

a) Hồ sơ đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng gửi về ĐHTN, gồm:

- Tờ trình đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của đơn vị, danh sách đề nghị xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống (*theo Mẫu 04 - Phụ lục 3*).

- Trích biên bản họp Hội đồng TĐKT (*theo Mẫu 05 - Phụ lục 3*).

- Trích ngang thành tích của tập thể, cá nhân (*theo Mẫu 06 - Phụ lục 3*).

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (*theo Mẫu 07a, 07b - Phụ lục 3*).

- Báo cáo kết quả bình xét thi đua và đánh giá, xếp loại chất lượng CBVC, NLD của đơn vị (*theo Mẫu 08 - Phụ lục 3*).

- Quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của đơn vị theo phân cấp.

b) Số lượng hồ sơ nộp về ĐHTN

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước: 05 bộ.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Tỉnh, Bộ: 02 bộ.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Đại học: 01 bộ.

5. Thời hạn nộp báo cáo và hồ sơ thi đua, khen thưởng

5.1. Thời hạn trước ngày **10/7/2021**, bao gồm:

a) Các báo cáo

- Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của năm học 2021-2022.

- Báo cáo tự đánh giá và chấm điểm tiêu chí thi đua cụm theo hướng dẫn tại Công văn số 32/BGDĐT-TĐKT ngày 06/01/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Báo cáo "*Tiêu chuẩn đánh giá và xếp loại các đơn vị đào tạo năm học 2020-2021*" ban hành kèm theo Quyết định số 2616/QĐ-ĐHTN ngày 16/12/2020 của Giám đốc ĐHTN.

- Báo cáo kết quả bình xét thi đua và đánh giá, phân loại CBVC, NLD năm học 2020-2021 của đơn vị.

b) Hồ sơ xác nhận sáng kiến cấp cơ sở và đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp Bộ, cấp toàn quốc của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cho cá nhân đề nghị các danh hiệu TĐKT từ cấp Bộ trở lên.

c) Hồ sơ đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Bộ, Tỉnh và ĐHTN gồm: Cờ thi đua của Bộ GDĐT, Cờ thi đua của UBND tỉnh Thái Nguyên, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục", Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên, Giấy khen của Giám đốc ĐHTN.

5.2. Thời hạn trước ngày **30/8/2021**

Hồ sơ đề nghị xét công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp Nhà nước gồm: Huân chương các loại, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị triển khai công tác tổng kết TĐKT năm học 2020-2021; báo cáo, hồ sơ thi đua, khen thưởng gửi về ĐHTN qua Ban Pháp chế và Thi đua bằng văn bản và file mềm theo địa chỉ email: banpctd@tnu.edu.vn đúng thời gian quy định.

2. ĐHTN không xem xét đối với các hồ sơ nộp chậm hoặc không đầy đủ theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về ĐHTN (Ban Pháp chế và Thi đua ĐHTN) để được hướng dẫn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (để t/h);
- Lưu: VT, PCTĐ.

GIÁM ĐỐC



GS. TS. Phạm Hồng Quang

Phụ lục 1**Đề cương Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021***(Kèm theo Công văn số .749../ĐHTN ngày 10/5/2021 của Đại học Thái Nguyên)*

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TÊN ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO TỔNG KẾT
CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2020-2021

PHẦN I**KẾT QUẢ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2020-2021****I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH****II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI**

1. Các văn bản chỉ đạo của Bộ, Đại học Thái Nguyên, Trường ban hành trong năm về triển khai công tác thi đua, phát động phong trào (số, trích yếu về việc, thời gian ban hành);

2. Liệt kê các hoạt động đã và đang triển khai trong năm học; nội dung đã triển khai và kết quả chính đã đạt được;

3. Các chương trình đã phát động và đối tượng tham gia, kết quả chính đã đạt được.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, của các cấp, các ngành về thi đua yêu nước; tư tưởng của chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước.

2. Nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức và kết quả thực hiện các phong trào thi đua do Bộ, tỉnh, Đại học Thái Nguyên chỉ đạo và phong trào thi đua tại đơn vị như:

- Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” trong ngành Giáo dục giai đoạn 2019-2025.

- Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025.

- Phong trào thi đua đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025.

- Các đợt thi đua chuyên đề, các cuộc vận động do Bộ, tỉnh chỉ đạo....

3. Kết quả công tác xây dựng, phát hiện, nhân điển hình tiên tiến (Nêu rõ cách thức xây dựng điển hình tiên tiến, tên cá nhân điển hình tiên tiến và thành tích nổi bật của từng người).

4. Kết quả công tác tổ chức bộ máy, công tác cán bộ làm công tác TĐKT; hoạt động của Hội đồng TĐKT, Hội đồng sáng kiến của đơn vị; công tác kiểm tra, giám sát thực hiện .

5. Những sáng kiến đổi mới công tác thi đua, hình thức tổ chức thi đua và đổi mới khen thưởng gắn thi đua với trách nhiệm CBVC, NLD trong thực thi nhiệm vụ.

6. Kết quả công tác khen thưởng.

6.1. Kết quả bình xét danh hiệu thi đua và đánh giá, phân loại tập thể và cá nhân năm học

6.3. Kết quả đề nghị xét công nhận tập thể lao động xuất sắc

6.2. Kết quả đề nghị danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng các cấp.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, yếu tố thuận lợi tạo nên những kết quả

2. Hạn chế, nguyên nhân hạn chế

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với đơn vị

2. Đối với Đại học Thái Nguyên

3. Đối với Bộ GDĐT và chính sách vĩ mô.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

NĂM HỌC 2021-2022

Phương hướng, nhiệm vụ trong công tác tham mưu, triển khai, tổ chức các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Đại học Thái Nguyên, của đơn vị và của tỉnh Thái Nguyên; công tác tuyên truyền về thi đua yêu nước; công tác xây dựng, thúc đẩy các phong trào thi đua, công tác phát hiện điển hình tiên tiến và nêu gương, nhân rộng; công tác khen thưởng; công tác tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế xây dựng đơn vị tự chủ; cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng; hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng, Hội đồng Sáng kiến của đơn vị; công tác kiểm tra.

Những giải pháp và điều kiện để thực hiện được phương hướng nhiệm vụ đã nêu trên nhằm đảm bảo phong trào thi đua, khen thưởng được thực hiện tốt; đề xuất sáng kiến đổi mới, hình thức tổ chức thi đua, gắn khen thưởng với trách nhiệm của cán bộ, viên chức, người lao động trong thực thi nhiệm vụ.

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)

Họ và Tên

Phụ lục 2

Quy định, tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng (Kèm theo Công văn số 749./ĐHTN ngày 10/5/2021 của Đại học Thái Nguyên)

I. MỘT SỐ QUY ĐỊNH

1. Không áp đặt chỉ tiêu thi đua, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện tham gia thi đua của tập thể, cá nhân theo quy định.
2. Việc xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được gắn với minh chứng, sản phẩm cụ thể của tập thể, cá nhân; không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp tham gia giảng dạy, lao động, học tập, công tác.
3. Việc đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng của thành tích phải căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động, bảo đảm không quá 1/3 số lượng viên chức, người lao động được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, các hình thức khen thưởng cấp Bộ là cán bộ quản lý.
4. Đối với danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Giấy khen của Giám đốc ĐHTN”, “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, “Huân chương các hạng”: Tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ từ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng hoặc Ban Thường trực Hội đồng TĐKT (theo phân cấp xét thi đua).
5. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng Lao động”,... Hội đồng phải họp và bỏ phiếu kín; tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng.
6. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được thực hiện theo quy định chung.
7. Hình thức, mức hạng khen thưởng phải phù hợp với thành tích đạt được. Quan tâm khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; người dân tộc thiểu số, biên giới, biên đảo, miền núi, vùng sâu, vùng xa và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác.
8. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định. Trong báo cáo phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng của cấp có thẩm quyền; số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.
9. Chỉ lấy kết quả khen thưởng theo công trạng và thành tích làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng theo đợt (chuyên đề) được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

10. Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

11. Trong 01 năm không đề nghị xét, tặng 02 hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho một tập thể hoặc một cá nhân (trừ khen thưởng đột xuất; khen thưởng quá trình công hiến; khen thưởng theo niên hạn).

12. Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là họp lệ khi có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng hoặc 2/3 tổng số cán bộ, viên chức và người lao động tham dự.

II. TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

1.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.
- đ) Các tiêu chuẩn khác (nếu có) của đơn vị.

Lưu ý:

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng (trong nước hoặc nước ngoài) từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, của ĐHTN, có kết quả học tập từ loại khá trở lên (kết quả học tập của viên chức đi học nước ngoài phải có xác nhận của người hướng dẫn hoặc cơ sở đào tạo hoặc đại diện cơ quan Việt Nam ở nước sở tại) thì được tính để xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đối với cá nhân chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

- Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

1.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- b) Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận.

Số lượng cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

1.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ” được thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật thi đua, khen thưởng và khoản 2 Điều 9 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, được xét tặng cho cá nhân theo quy định như sau:

- a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
- b) Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ” *do Bộ trưởng Bộ GDĐT xem xét, công nhận.*

1.4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được thực hiện theo quy định tại Điều 21 Luật thi đua, khen thưởng và khoản 1 Điều 9 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, được xét tặng cho cá nhân theo quy định như sau:

- a). Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ”.
- b) Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc. *Bộ trưởng Bộ GDĐT xem xét, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp toàn quốc của các sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.*

1.5. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” thực hiện theo Điều 28 của Luật thi đua, khen thưởng, được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao.
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả.
- c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và *nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và của ĐHTN.*

1.6. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” thực hiện theo Điều 27 của Luật thi đua, khen thưởng, được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và ĐHTN.

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.7. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ GDĐT” thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất và được bình xét dẫn đầu khối thi đua.

1.8. Danh hiệu “Cờ thi đua Chính phủ”

Danh hiệu “Cờ thi đua Chính phủ” thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, được xét tặng cho các tập thể sau:

a). Là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

b) Tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên

a) Giấy khen của Giám đốc ĐHTN được tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Là cá nhân tiêu biểu trong số cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có tác dụng nêu gương, lời cuốn phong trào thi đua của đơn vị; tỷ lệ cá nhân được Giám đốc ĐHTN tặng giấy khen theo tiêu chuẩn này không quá 5% số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến của đơn vị.

- Lập thành tích xuất sắc đột xuất.

- Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, khởi nghiệp; vượt khó, vươn lên học giỏi.

b) Giấy khen của Giám đốc ĐHTN được tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn tập thể lao động xuất sắc; tỷ lệ tập thể được Giám đốc ĐHTN tặng Giấy khen theo tiêu chuẩn này không quá 10% số tập thể trực thuộc ĐVTV, ĐVTT, trường cao đẳng, phân hiệu, đơn vị thuộc ĐHTN.

- Lập thành tích xuất sắc, đột xuất.

c) Các trường hợp khen thưởng khác do Giám đốc ĐHTN quyết định được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn cụ thể khác.

2.2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ GDĐT phát động.

- Có 02 năm liên tục được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến cấp cơ sở được công nhận hoặc trong 05 năm trước khi nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chưa được Bộ trưởng Bộ GDĐT tặng Bằng khen.

- Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh.

- Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, khởi nghiệp; có sáng kiến, giải pháp trong nghiên cứu khoa học; vượt khó, vươn lên học giỏi; tham gia có hiệu quả các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện vì cộng đồng được cơ quan quản lý trực tiếp xác nhận.

- Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận.

- Có thời gian công tác từ 05 năm trở lên; có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập vào năm tròn.

b) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ GDĐT phát động.

- Có 02 năm liên tục được cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc".

- Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương.

- Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận.

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập vào năm tròn.

2.3. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” (sau đây gọi tắt là Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ GDĐT tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục được cơ quan quản lý trực tiếp xác nhận đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân trong ngành Giáo dục

- Có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 20 năm trở lên. Trường hợp cá nhân đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương. Cá nhân có đủ thời gian công tác nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 02 năm, tính từ thời điểm hết thời hạn chịu kỷ luật; thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương.

- Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn so với thời gian quy định tại điểm a khoản này là 05 năm.

b) Cá nhân ngoài ngành Giáo dục:

- Đã đảm nhiệm chức vụ quản lý đủ một nhiệm kỳ (60 tháng) trở lên, có nhiều đóng góp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần vào sự phát triển của ngành Giáo dục.

- Có nhiều đóng góp xây dựng, ủng hộ tài chính, hiện vật cho sự phát triển ngành Giáo dục, được đơn vị thụ hưởng xác nhận.

c) Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài có đóng góp tích cực vào việc xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Việt Nam, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Giáo dục Việt Nam với các nước và các tổ chức quốc tế.

2.4. Hình thức Khen thưởng cấp Nhà nước

Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các loại cho các cá nhân và tập thể được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2.5. Thi đua theo Khối tỉnh Thái Nguyên

a) Thực hiện theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các khối thi đua do UBND tỉnh Thái Nguyên thành lập.

b) Số lượng đơn vị được suy tôn đề nghị UBND tỉnh Thái Nguyên khen thưởng (Cờ thi đua, Bằng khen) không quá 40% tổng số đơn vị thành viên trong khối. Trong đó, đối với khen thưởng Cờ thi đua của UBND tỉnh Thái Nguyên: Khối thi đua có dưới 10 đơn vị được suy tôn 01 đơn vị, khối có từ 10 đơn vị trở lên được suy tôn 02 đơn vị.

Phụ lục 3 Các biểu mẫu

(Kèm theo Công văn số 349/ĐHTN ngày 10/5/2021 của Đại học Thái Nguyên)

TT	Loại mẫu	Nội dung
1.	Mẫu 01	Danh sách cá nhân xét Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và danh sách sáng kiến cấp cơ sở đã được công nhận.
2.	Mẫu 02	Danh sách các cá nhân xét Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Huân chương các loại và danh sách sáng kiến đề nghị công nhận
3.	Mẫu 03	Đơn yêu cầu công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến
4.	Mẫu 04	Tờ trình đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của đơn vị (danh sách đề nghị xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống)
5.	Mẫu 05	Trích biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng
6.	Mẫu 06	Trích ngang thành tích của tập thể, cá nhân
7.	Mẫu 07a	Bản thành tích của tập thể
8.	Mẫu 07b	Bản thành tích của cá nhân
9.	Mẫu 08	Báo cáo kết quả bình xét thi đua và đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức, người lao động của đơn vị

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ BẰNG KHEN BỘ GDĐT, BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
VÀ ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN CẤP CƠ SỞ ĐÃ ĐƯỢC CÔNG NHẬN**
(Kèm theo Công văn số...../..... ngày...../...../..... của.....)

STT	Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác	Danh sách đề tài, sáng kiến cấp cơ sở	Số, ngày ký ban hàng Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở của cấp có thẩm quyền
I	Danh sách cá nhân được đề nghị tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (kê khai 2 đề tài, sáng kiến tiêu biểu nhất trong 2 năm gần đây, sắp xếp theo số năm giảm dần)		
1.	Ông Nguyễn Văn A Trưởng khoa, Khoa....., Trường ...	1. Chủ nhiệm đề tài cấp Đại học: “.....”, đã nghiệm thu tháng 11/2021, xếp loại đạt. 2. Chủ biên giáo trình: “.....”, in tại Nhà xuất bản ..., năm 2021. 3. Tác giả chính bài báo: “.....”, đăng trên tạp chí, năm 2021. 4. Trực tiếp tham gia đề tài cấp Bộ:”.....”, đã nghiệm thu năm 2020, xếp loại xuất sắc. 5. Tham gia soạn thảo quản lý nội bộ của Trường: “Quy định” năm 2020.	Quyết định số/QĐ-..... ngày/...../2021 của Quyết định số/QĐ-..... ngày/...../2020 của
2.			
II	Danh sách cá nhân được đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (kê khai số lượng đề tài, sáng kiến tiêu biểu nhất bằng số năm xét, tính từ sau khi được tặng Bằng khen Bộ đến năm đề nghị xét (ví dụ 5 năm kê khai 5 đề tài , sáng kiến; 7 năm kê khai 7 đề tài, sáng kiến, sắp xếp theo số năm giảm dần)		
3.			

Ấn định danh sách: cá nhân.

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Chữ ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Chữ ký, dấu, ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH VÀ TÓM TẮT NỘI DUNG SÁNG KIẾN
ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN PHẠM VI ẢNH HƯỞNG, HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CẤP BỘ (HOẶC CẤP TOÀN QUỐC) NĂM...
(Kèm theo Công văn số...../..... ngày...../...../2020 của.....)

1. Danh sách cá nhân xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ đề nghị công nhận sáng kiến (Đối với cá nhân có đề tài cấp Đại học trở lên, không cần kê khai sáng kiến)

STT	Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến; số, ngày ký ban hành Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở của cấp có thẩm quyền; tóm tắt nội dung sáng kiến	Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến
1.	Ông Nguyễn Văn B Giảng viên cao cấp, Khoa, Trường ...	Sáng kiến 1: - Tên sáng kiến: Chủ biên giáo trình: “.....”, in tại nhà xuất bản Giáo dục, năm	- Phạm vi ảnh hưởng: - Hiệu quả:
		- Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở số/QĐ-..... ngày/...../..... của	
		- Tóm tắt nội dung sáng kiến:	
		Sáng kiến 2: - Tên sáng kiến: Tác giả chính bài báo quốc tế (thuộc danh mục ISI/SCOPUS): “.....”, đăng trên tạp chí..... năm	- Phạm vi ảnh hưởng:..... - Hiệu quả:
		- Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở số	
		- Tóm tắt nội dung sáng kiến:	
2.			
3.			

Ấn định danh sách: cá nhân.

2. Danh sách cá nhân xét Huân chương lao động đề nghị công nhận đề tài (từ cấp Đại học trở lên), sáng kiến

STT	Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến; số, ngày ký ban hàng Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở của cấp có thẩm quyền; tóm tắt nội dung sáng kiến	Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến
1.	Ông Nguyễn Văn D Phó Trưởng khoa, Khoa, Trường ...	Sáng kiến 1: - Tên sáng kiến: Chủ nhiệm đề tài cấp Bộ: “.....”, đã nghiệm năm....., xếp loại xuất sắc. - Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở số/QĐ-..... ngày/...../..... của - Tóm tắt nội dung sáng kiến:	- Phạm vi ảnh hưởng: - Hiệu quả:
		Sáng kiến 2: - Tên sáng kiến: Chủ biên giáo trình: “.....”, in tại nhà xuất bản Giáo dục, năm - Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở số/QĐ-..... ngày/...../..... của - Tóm tắt nội dung sáng kiến:	- Phạm vi ảnh hưởng: - Hiệu quả:
		Sáng kiến 3: - Tên sáng kiến: Tác giả chính bài báo quốc tế (thuộc danh mục ISI/SCOPUS): “.....”, đăng trên tạp chí..... năm - Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở số - Tóm tắt nội dung sáng kiến:	- Phạm vi ảnh hưởng:..... - Hiệu quả:
2.			
3.			

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Chữ ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Chữ ký, dấu, ghi rõ họ tên)

MẪU ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi¹:

Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)

Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến²:

.....

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến)³:

.....

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến⁴:

.....

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn)

.....

- Mô tả bản chất của sáng kiến⁵:

.....

¹ Tên cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến.

² Tên của sáng kiến.

³ Tên và địa chỉ của chủ đầu tư tạo ra sáng kiến

⁴ Điện tử, viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin

Nông lâm ngư nghiệp và môi trường

Cơ khí, xây dựng, giao thông vận tải

Dịch vụ (ngân hàng, du lịch, giáo dục, y tế...)

Khác...

⁵ Cần nêu rõ các nội dung theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 18/2013/BKHCN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):

..... - Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

.....
- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả⁶:

.....
- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có)⁷:

.....

- Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày ... tháng... năm

Người nộp đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁶ Đánh giá lợi ích thu được theo hướng dẫn quy định tại điểm g khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 18/2013/ BKHCN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

⁷ Đánh giá lợi ích thu được theo hướng dẫn quy định tại điểm g khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 18/2013/ BKHCN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-

Thái Nguyên, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

**V/v đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học
cho các tập thể, cá nhân thuộc.....**

Kính gửi: Giám đốc Đại học Thái Nguyên

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số/TT-BGDĐT ngày của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục;

Căn cứ Quy định Công tác thi đua, khen thưởng trong Đại học Thái Nguyên được ban hành kèm theo Quyết định số... ngày... của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ vào biên bản họp ngày của Hội đồng thi đua, khen thưởng, đề nghị Giám đốc Đại học Thái Nguyên công nhận, tặng thưởng và xét, trình cấp trên công nhận, tặng thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc..... như sau:

- Tập thể lao động tiên tiến:.....tập thể;
- Tập thể lao động xuất sắc:..... tập thể;
- Cờ thi đua của Bộ:.....tập thể;
- Chiến sĩ thi đua cấp Bộ:..... cá nhân;
- Giấy khen của Giám đốc ĐHTN:.....tập thể,..... cá nhân;
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT:.....tập thể,..... cá nhân;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:.....tập thể,..... cá nhân;
- Huân chương các loại.....tập thể,..... cá nhân,....

(Có danh sách kèm theo).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TD.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Chữ ký, dấu, họ tên)

**DANH SÁCH
CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN
THƯỞNG NĂM HỌC.....**

(Kèm theo Tờ trình số.... ngày..... của

I. DANH HIỆU THI ĐUA

1. Tập thể lao động tiên tiến

TT	Tên tập thể	Số phiếu đồng ý/tổng số thành viên Hội đồng	Tỷ lệ % đồng ý
1.			
2.			

2. Tập thể lao động xuất sắc

3. Cờ thi đua của Bộ

.....

II. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Giấy khen của Giám đốc ĐHTN

a) Tập thể

TT	Tên tập thể	Số phiếu đồng ý/tổng số thành viên Hội đồng	Tỷ lệ % đồng ý
1.			
2.			

b) Cá nhân

TT	Họ tên cá nhân (Chức vụ, đơn vị công tác)	Số phiếu đồng ý/tổng số thành viên Hội đồng	Tỷ lệ % đồng ý
1.	Ông/Bà		
2.	...		

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT

.....

Ấn định danh sách:

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Chữ ký, họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Chữ ký, dấu, họ tên)

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày ... tháng... năm

TRÍCH BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG....
Xét, đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học

1. Thời gian, địa điểm

Thời gian:h, ngày ... tháng ... năm....

Địa điểm:....

2. Thành phần:

Thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng (theo quyết định số: ngày tháng ... năm ... của).

Chủ trì:

Thư ký:

Có mặt: người:

Vắng mặt:.... (lý do)

3. Nội dung cuộc họp

.....

Trước khi bỏ phiếu suy tôn, Hội đồng đã bầu Tổ kiểm phiếu, gồm người:

1.....

2.....

.....

4. Kết quả bỏ phiếu

Kết quả kiểm phiếu có các tập thể, cá nhân đủ số phiếu suy tôn theo quy định đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học... như sau:

- Tập thể lao động xuất sắc: tập thể
- Cờ thi đua của Bộ:..... tập thể
- Bằng khen của Bộ: ... tập thể; ... cá nhân.

.....

(Có danh sách kèm theo)

Cuộc họp kết thúc lúch... cùng ngày. Nội dung cuộc họp đã được Hội đồng thống nhất thông qua./.

Ghi chú: Dấu đóng treo trang đầu và giáp lai những trang sau.

THƯ KÝ

(Chữ ký, họ tên)

CHỦ TRÌ

(Chữ ký, họ tên)

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày ... tháng... năm

**TRÍCH NGANG THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN.....
NĂM HỌC**

I. DANH HIỆU THI ĐUA

1. Tập thể lao động tiên tiến
2. Tập thể lao động xuất sắc

.....

II. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Giấy khen của Giám đốc ĐHTN

a) Tập thể

TT	Tên tập thể	Tóm tắt thành tích trong (*) năm gần đây(**)
1.	
2.		

b) Cá nhân

TT	Họ tên cá nhân (chức vụ, đơn vị công tác)	Tóm tắt thành tích trong (*) năm gần đây(**)
1.	Ông / Bà.....
2.		

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

.....

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Chữ ký, họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Chữ ký, họ tên)

Ghi chú:

- (*) Chỉ kê khai thành tích của số năm cần thiết tối thiểu để đạt được danh hiệu thi đua, khen thưởng đề nghị. Ví dụ: Chiến sĩ thi đua cấp bộ là 3 năm; Bằng khen của Bộ trưởng là 2 năm; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ là 5 năm; ...

- (**) Chỉ tóm tắt những thành tích chính theo chức trách, nhiệm vụ và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đề nghị.

- Dấu đóng treo trang đầu và giáp lại những trang sau.

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày ... tháng... năm

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ KHEN.....²**

Tên tập thể đề nghị.....

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể³.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số ngày tháng năm 201.... của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước⁴.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁵.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁶.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁷

1. Danh hiệu thi đua;

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG
ĐƠN VỊ**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

(Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ cấp bộ, tỉnh trở lên)

XÁC NHẬN CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước)

¹ Báo cáo thành tích 25 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, 10 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, 10 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; Tập thể lao động xuất sắc; 02 năm đối với Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

⁵ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁶ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

⁷ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày ... tháng... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:.....
- Quê quán³:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:

2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:

2.1. Thành tích trong công tác quản lý (nếu có)

2.2. Thành tích trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học (nếu có)

2.3. Thành tích tiêu biểu xuất sắc:

- Trong X năm qua đã có Y sáng kiến, giải pháp, đề tài, bài báo khoa học, giáo trình, trong đó có Z đề tài, sáng kiến tiêu biểu sau:

Năm	Tên sáng kiến/đề tài nghiên cứu ... (ghi rõ chủ trì hoặc tham gia)	Tóm tắt nội dung, hiệu quả, tính ứng dụng, phạm vi ảnh hưởng; cấp đánh giá, xếp hạng (Viết ngắn gọn, có số liệu minh chứng cụ thể)

2.4. Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và công tác khác

2.5. Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, xếp loại đảng viên, xếp loại công đoàn hằng năm

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG
ĐƠN VỊ**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
(Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ cấp bộ trở lên)

XÁC NHẬN CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước)

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sỹ thi đua cơ sở và Giấy khen.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

⁴ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

⁵ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc trung ương” và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
 ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ BÌNH XÉT THI ĐUA VÀ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI CÁN BỘ VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG
 NĂM HỌC**

STT	Đơn vị	Tổng số CBVC của đơn vị	Kết quả bình xét thi đua					Kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức, người lao động				
			Được xét			Không xét		Số lượng CBVC đánh giá (người)	Không hoàn thành nhiệm vụ (người)	Hoàn thành nhiệm vụ (người)	Hoàn thành tốt nhiệm vụ (người)	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (người)
			Số lượng (người)	LĐTT	CSTĐ CS	Số lượng (người)	Lý do					
1.	Trường...											
2.	Phòng....											
3.	Khoa.....											
4.												

Ghi chú: Kê khai đầy đủ số liệu các phòng, khoa và tương đương trực thuộc ĐVTV/ĐVTT

NGƯỜI LẬP BIỂU
 (Chữ ký, họ tên)

Thái Nguyên, ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Chữ ký, dấu, họ tên)

Lưu ý: Ngoài các mẫu báo cáo trên (theo quy định của Đại học), các mẫu báo cáo thành tích khác được thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ.